

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Kinh tế chính trị Mác – Lênin

ĐỀ TÀI: Phân tích những đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Nêu giải pháp Việt Nam cần thực hiện để hoàn thiện thể chế KTTT định hướng XNCN

Giảng viên hướng dẫn : Phạm Thanh Hiền
Sinh viên thực hiện : Trần Thị Khánh Ly
Lớp : K23ATCC
Mã sinh viên : 23A7510084

Hà nội, ngày tháng năm 2020

MỤC LỤC

Lời mở đầu	3
Chương 1: Khái quát lý luận về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....	4
1.Khái niệm về kinh tế thị trường.....	4
1.1 Quan niệm về kinh tế thị trường.....	4
1.2 Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.....	4
2.Đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....	5
Chương 2: Phân tích thực trạng: nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....	11
1.Những thành tựu mà Việt Nam đạt được.....	11
2.Những khó khăn mà Việt Nam gặp phải.....	12
Chương 3: Những giải pháp và hướng phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....	15
Chương 4: Rút ra kết luận và liên hệ bản thân.....	20
1,Kết luận.....	20
2,Liên hệ bản thân.....	20
Tài liệu tham khảo.....	22

LỜI MỞ ĐẦU

Sự phát triển của xã hội loài người được đánh dấu bằng nhiều tiêu chí, trong đó có tiêu chí về sự phát triển kinh tế ở những thời kỳ, những giai đoạn khác nhau. Từ chỗ ban đầu thực hành một “nền kinh tế cướp đoạt” (theo cách nói của Ph. Ăng-ghe-n), con người đã phải trải qua hàng vạn năm để biết chế tạo ra những vật phẩm đơn giản đáp ứng nhu cầu đơn giản. Dần dần, khi một cộng đồng có thừa một loại sản phẩm nào đó đã được làm ra nhưng lại cần đến những loại sản phẩm khác mà cộng đồng khác dư thừa thì sự trao đổi bắt đầu diễn ra. Như vậy, từ hình thái kinh tế tự nhiên, nhân loại chuyển dần lên một hình thái kinh tế cao hơn là sản xuất hàng hóa - đó là kinh tế hàng hóa. Nền kinh tế hàng hóa ra đời là một bước tiến lớn trong lịch sử nhân loại, đánh dấu sự phát triển của nền kinh tế, cho tới nay nó đã phát triển và đạt tới trình độ rất cao đó là nền kinh tế thị trường hiện đại.

Ngày nay, trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta đặt con người lên hàng đầu, coi con người là động lực nhưng cũng là mục tiêu của sự phát triển. Bởi vậy, Đảng và Nhà nước ta chủ trương không đợi đến khi kinh tế phát triển cao rồi mới thực hiện các mục tiêu xã hội. Từ rất sớm, Đảng và Nhà nước đã chủ trương “tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và trong suốt quá trình phát triển”. Chủ trương này xuyên suốt các kỳ đại hội của Đảng và ngày càng được cụ thể hóa trên tất cả các mặt của đời sống xã hội nhằm phục vụ cho sự phát triển con người một cách tốt nhất. Đây là sự lựa chọn đúng đắn, khoa học, táo bạo, sáng tạo và đầy tính nhân văn. Sự lựa chọn tất yếu ấy dựa trên cơ sở đúc rút kinh nghiệm, kế thừa có chọn lọc những điểm mạnh trong thực tiễn phát triển của nền kinh tế thị trường đã có trong lịch sử, đồng thời cũng là xuất phát từ bản chất nhân văn của chủ nghĩa xã hội để khẳng định đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa lấy con người làm

động lực và mục tiêu phát triển, nghĩa là tất cả là do con người và vì con người.

Đề tài nghiên cứu này nhằm mục đích đưa ra những góc cạnh về lý luận thực tế đặc trưng của kinh tế thị trường XHCN ở Việt Nam, cùng với đó, việc nhận thức đúng đắn và hiểu rõ bản chất còn giúp cho Việt Nam có những giải pháp cần thực hiện để hoàn thiện thể chế Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong đề tài nghiên cứu này, em xin trình bày quan điểm của cá nhân về kinh tế thị trường. Tuy nhiên, do trình độ chỉ giới hạn ở tầm nhìn của một sinh viên nên bài tiểu luận chỉ giới hạn kiến thức đã dạy trong trường và một số kiến thức bản thân nhìn nhận cuộc sống hằng ngày, các ý kiến đánh giá, số liệu được nghiên cứu chuyên sâu và được đăng tải trên các bài báo và mạng xã hội.

Chương 1 : Khái quát lý luận về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

1. Khái niệm về kinh tế thị trường

a, Quan niệm về kinh tế thị trường

Kinh tế thị trường là kinh tế hàng hóa vận động theo cơ chế thị trường, diễn ra trong môi trường cạnh tranh và lấy lợi nhuận làm động lực thúc đẩy.

Kinh tế thị trường nói chung là những hình thức phát triển cao của kinh tế hàng hóa, một hình thức mà ở đó hầu hết các quan hệ kinh tế trên diễn ra trên thị trường, chịu sự chi phối của các quy luật kinh tế vốn có của nó.

b, Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế vận hành theo các quy luật của thị trường đồng thời góp phần hướng tới từng bước xác lập

một xã hội mà ở đó dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; có sự điều tiết của Nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

2. Đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, phản ánh điều kiện lịch sử khách quan ở nước ta so với các quốc gia trên thế giới. Nội dung tiếp theo ở đây sẽ trình bày rõ hơn những đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên một số tiêu chí cơ bản. Tuy nhiên, cần lưu ý, khi nghiên cứu về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cần tránh cách tư duy đối lập một cách trừu tượng giữa kinh tế thị trường ở Việt Nam với các nền kinh tế thị trường trên thế giới. Sự phát triển của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngoài một số rất ít đặc trưng phản ánh điều kiện lịch sử khách quan của Việt Nam thì về cơ bản nó bao hàm những đặc điểm chung về nền kinh tế thị trường trên thế giới.

Về mục tiêu: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là phương thức để phát triển lực lượng phát triển, xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Đây là sự khác biệt cơ bản của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. Mục đích đó bắt nguồn từ cơ sở kinh tế - xã hội của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và là sự phản ánh mục tiêu chính trị - xã hội mà nhân dân ta đang phấn đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mặt khác, đi đôi với việc phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam còn gắn với xây dựng quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp nhằm ngày càng hoàn thiện cơ sở kinh tế - xã hội của chủ nghĩa xã hội.

Việt Nam đang ở giai đoạn đầu của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lực lượng sản xuất còn yếu kém, lạc hậu nên việc sử dụng cơ chế thị trường cùng các hình thức và phương pháp quản lý của nền kinh tế thị trường là để kích thích sản xuất, khuyến khích sự năng động, sáng tạo của người lao động, giải phóng sức sản xuất, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo đảm từng bước xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình đó cần phải hết sức chú ý hạn chế tính tự phát tư bản chủ nghĩa do cơ chế thị trường mang lại.

Về quan hệ sở hữu và thành phần kinh tế

Sở hữu được hiểu là quan hệ giữa con người với con người trong quá trình sản xuất và tái sản xuất xã hội trên cơ sở chiếm hữu nguồn nhân lực của quá trình sản xuất và kết quả lao động tương ứng của quá trình sản xuất hay tái sản xuất ấy trong một điều kiện lịch sử nhất định.

Khi đề cập đến sở hữu hàm ý trong đó có chủ thể sở hữu, đối tượng sở hữu và lợi ích từ đối tượng sở hữu. Mục đích của chủ sở hữu là nhằm thực hiện những lợi ích từ đối tượng sở hữu.

Sở hữu bao hàm nội dung kinh tế và nội dung pháp lý:

Về nội dung kinh tế, “sở hữu là cơ sở, là điều kiện của sản xuất”. Với nghĩa đó, nội dung kinh tế của sở hữu biểu hiện ở khía cạnh những lợi ích, trước hết là những lợi ích kinh tế mà chủ thể sở hữu sẽ được thụ hưởng khi xác định đối tượng sở hữu đó thuộc về mình trước các quan hệ với người khác. Về mặt này, sở hữu là cơ sở để các chủ thể thực hiện lợi ích từ đối tượng sở hữu. Không xác lập quan hệ sở hữu, không có cơ sở để thực hiện lợi ích kinh tế. Vì vậy, khi có sự thay đổi phạm vi và quy mô các đối tượng sở hữu, địa vị của các chủ thể sở hữu sẽ thay đổi trong đời sống xã hội hiện thực.

Về nội dung pháp lý, sở hữu thể hiện những quy định mang tính chất pháp luật về quyền hạn, nghĩa vụ của chủ thể sở hữu. Trong trường hợp này, sở hữu

luôn là vấn đề quan trọng hàng đầu khi xây dựng và hoạch định cơ chế quản lí nhà nước với quá trình phát triển nói chung. Vì vậy, về mặt pháp lý, sở hữu giả định và đòi hỏi sự thừa nhận về mặt luật pháp. Khi đó, những lợi ích kinh tế mà chủ thể sở hữu được thụ hưởng sẽ không bị các chủ thể khác phản đối. Khi đó việc thụ hưởng được coi là chính đáng và hợp pháp.

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nền kinh tế có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng, kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển một nền kinh tế độc lập tự chủ. Các chủ thể thuộc thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác, cạnh tranh cùng phát triển theo luật pháp. Đây không chỉ là điểm khác biệt cơ bản với nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa mà còn phản ánh nhận thức mới về quan hệ sở hữu và thành phần kinh tế trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Để đi lên chủ nghĩa xã hội cần phải phát triển kinh tế nhiều thành phần nhằm tạo động lực cạnh tranh cho nền kinh tế.

Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam không chỉ củng cố và phát triển các thành phần kinh tế dựa trên chế độ công hữu là kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể mà còn phải khuyến khích các thành phần kinh tế dựa trên sở hữu tư nhân coi đó là động lực quan trọng, thực hiện sự liên kết giữa các loại hình công hữu – tư hữu sâu rộng ở cả trong và ngoài nước. Mỗi thành phần kinh tế đều có một bộ phận cấu thành của nền kinh tế quốc dân, bình đẳng trước pháp luật, cùng tồn tại và phát triển, cùng hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Chỉ có như vậy mới có thể khai thác được mọi nguồn lực, nâng cao hiệu quả kinh tế, phát huy được tiềm năng to lớn của các thành phần kinh tế vào sự phát triển chung của đất nước nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của tầng lớp nhân dân.

Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế nhà nước đóng vai trò chủ đạo, cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Đó là vấn đề có tính nguyên tắc nhằm đảm bảo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường. Với vai trò của mình, kinh tế nhà nước không đứng độc lập, tách rời mà luôn có mối quan hệ gắn bó hữu cơ với toàn bộ nền kinh tế và trong suốt cả quá trình phát triển. Phần sở hữu nhà nước không chỉ có trong kinh tế nhà nước mà có thể được sử dụng ở nhiều thành phần kinh tế khác. Bằng thực lực của mình, kinh tế nhà nước phải là đòn bẩy để thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững và giải quyết các vấn đề xã hội; mở đường, hướng dẫn, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; làm lực lượng vật chất để nhà nước thực hiện chức năng điều tiết, quản lý nền kinh tế. Các doanh nghiệp nhà nước chỉ đầu tư vào những ngành kinh tế then chốt vừa chi phối được nền kinh tế vừa đảm bảo được an ninh, quốc phòng và phục vụ lợi ích công cộng... Với ý nghĩa đó, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam không chỉ là phát triển lực lượng sản xuất, mà còn là từng bước xây dựng quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Về quan hệ quản lý nền kinh tế

Trong nền kinh tế thị trường hiện đại ở mọi quốc gia trên thế giới, nhà nước đều can thiệp (điều tiết) quá trình phát triển kinh tế của đất nước nhằm khắc phục những hạn chế, khuyết tật của kinh tế thị trường và định hướng chúng theo mục tiêu đã định. Tuy nhiên, quan hệ quản lý và cơ chế quản lý trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam có đặc trưng riêng đó là: Nhà nước quản lý và thực hành cơ chế quản lý là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, sự làm chủ và giám sát của nhân dân với mục tiêu dùng kinh tế thị trường để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, vì “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Nhà nước quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thông qua pháp luật, các chiến lược, kế hoạch, quy hoạch và cơ chế chính sách cùng các công cụ kinh tế trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc của thị trường, phù hợp với yêu cầu xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Nhà nước chăm lo xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường phát triển đồng bộ các loại thị trường, khuyến khích các thành phần kinh tế phát huy mọi nguồn lực để mở mang kinh doanh, cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh, có luật lệ, kỷ cương. Cùng với đó thông qua cơ chế, chính sách và các công cụ quản lý kinh tế, nhà nước tác động vào thị trường nhằm đảm bảo tính bền vững của các cân đối kinh tế vĩ mô; khắc phục những khuyết tật của kinh tế thị trường, khủng hoảng chu kỳ, khủng hoảng cơ cấu, khủng hoảng tài chính- tiền tệ, thảm họa thiên tai, nhân tai... Nhà nước hỗ trợ thị trường trong nước khi cần thiết, hỗ trợ các nhóm dân cư có thu nhập thấp, gặp rủi ro trong cuộc sống... nhằm giảm bớt sự phân hóa giàu nghèo và sự bất bình đẳng trong xã hội mà kinh tế thị trường mang lại.

Về quan hệ phân phối

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thực hiện phân phối công bằng các yếu tố sản xuất, tiếp cận và sử dụng các cơ hội và điều kiện phát triển của mọi chủ thể kinh tế (phân phối đầu vào) để tiến tới xây dựng xã hội mọi người đều giàu có, đồng thời phân phối kết quả làm ra (đầu ra) chủ yếu theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế, theo mức đóng góp vốn cùng các nguồn lực khác và thông qua hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

Quan hệ phân phối bị chi phối và quyết định bởi quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế nhiều thành phần với sự đa dạng hóa các loại hình sở hữu và do vậy thích ứng với nó là các loại hình phân phối khác nhau (cả đầu vào và đầu ra của các quá trình kinh tế). Trong các hình thức phân phối đó, phân phối theo lao động

và hiệu quả kinh tế, phân phối theo phúc lợi là những hình thức phân phối phản ánh định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường.

Về quan hệ giữa gắn tăng trưởng kinh tế với công bằng xã hội.

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam phải thực hiện gắn tăng trưởng kinh tế với công bằng xã hội; phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa – xã hội; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và từng giai đoạn phát triển của kinh tế thị trường.

Đây là đặc trưng phản ánh thuộc tính quan trọng mang tính định hướng xã hội chủ nghĩa nền kinh tế thị trường ở Việt Nam. Bởi tiến bộ và công bằng xã hội vừa là điều kiện bảo đảm cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế, vừa là mục tiêu thể hiện bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta phải thực hiện hóa từng bước trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày nay, ở các nước tư bản chủ nghĩa người ta cũng đặt ra vấn đề giải quyết công bằng xã hội. Song thực chất nó chỉ được đặt ra khi tác động tiêu cực của cơ chế thị trường đã làm gay gắt các vấn đề xã hội, đe dọa sự tồn vong của chế độ tư bản. Vì thế họ giải quyết vấn đề xã hội chỉ trong khuôn khổ mang tính chất tư bản chủ nghĩa, chỉ là phương tiện để duy trì sự phát triển của chế độ tư bản chủ nghĩa. Còn trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết công bằng xã hội không chỉ là phương tiện để duy trì sự tăng trưởng ổn định, bền vững mà còn là mục tiêu phải thực hiện hóa. Do đó, ở bất cứ giai đoạn nào, mỗi chính sách kinh tế cũng đều phải hướng đến mục tiêu phát triển xã hội và mỗi chính sách xã hội cũng phải nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; phải coi đầu tư cho các vấn đề xã hội (giáo dục, văn hóa, y tế, thể dục, thể thao...) là đầu tư cho sự phát triển bền vững. Không thể đợi tới khi có nền kinh tế phát triển cao mới thực

hiện tiên bộ và công bằng xã hội và càng không thể “hy sinh” tiên bộ và công bằng xã hội để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

Tuy nhiên, cần kết hợp sức mạnh của cả nhà nước, cộng đồng và mỗi người dân trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nhà nước vừa phải quan tâm đầu tư thỏa đáng vừa phải coi trọng huy động các nguồn lực trong nhân dân để đem lại lợi ích chung cho xã hội và mỗi người.

Với những đặc trưng trên, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là sự kết hợp những mặt tích cực, ưu điểm của kinh tế thị trường với bản chất ưu việt của chủ nghĩa xã hội để hướng tới một nền kinh tế thị trường hiện đại, văn minh. Tuy nhiên, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đang trong quá trình hình thành và phát triển tất sẽ còn bộc lộ nhiều yếu kém và phải khắc phục và hoàn thiện.

Chương 2: Phân tích thực trạng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

1. Những thành tựu mà Việt Nam đã đạt được trong thời gian qua

Từ những nhận định đúng đắn về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng và Nhà nước ta đã có những bước đi đúng đắn, đề ra những chính sách đường lối phù hợp. Qua đó, thể hiện được sự khích lệ to lớn đối với việc xây dựng và phát triển đất nước trong tình hình thế giới đang diễn ra phức tạp. Cụ thể :

Nền kinh tế tăng trưởng khá, văn hóa xã hội có nhiều tiên bộ, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao, chính trị - xã hội cơ bản ổn định, quan hệ ngoại giao ngày càng được mở rộng, hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng chủ động,... Ví dụ tiêu biểu: Trong giai đoạn 1986-2013, GDP tính theo giá cố định năm 1994 tăng trên 7 lần, GDP bình quân đầu người năm 2013 đạt mức 1960 USD/người, tỷ lệ hộ nghèo cả nước năm 2013 ước tính 9,9%, cơ cấu kinh tế đã chuyển dịch tích cực theo hướng CNH-HĐH (năm 2013 khu

vực I chiếm 18,4% GDP, khu vực II chiếm 38,3% và khu vực III chiếm 43,3%)...; Quan hệ đối ngoại ngày càng được mở rộng, thu hút được nguồn vốn nước ngoài, học hỏi được công nghệ, kỹ thuật tiên tiến từ nước ngoài,...

Không những nền kinh tế được phát triển, đời sống văn hóa – xã hội của người dân cũng được nâng cao ở cả mặt vật chất và tinh thần. Các lĩnh vực về y tế, giáo dục cũng được quan tâm rõ rệt.

2. Những khó khăn mà Việt Nam gặp phải

Bên cạnh những thành tựu mà Đảng và Nhà nước đã đạt được thì Việt đang còn gặp phải vô vàn những thử thách trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

Một là, trình độ phát triển kinh tế thị trường ở nước ta còn ở giai đoạn sơ khai

Chúng ta tiến hành chuyển nền kinh tế từ nền kinh tế tập trung sang nền KTTT định hướng XHCN bắt đầu vào năm 1989 nhưng nền KTTT định hướng XHCN ở Việt nam mới vận hành được 15 năm. Mười năm qua chúng ta đã thu được những thành tựu to lớn song nền kinh tế của chúng ta vẫn ở trình độ thấp kém :

Cơ sở vật chất kỹ thuật còn thấp kém một phần là do ảnh hưởng của các cuộc chiến tranh, bị các nước đô hộ; hơn nữa nước ta là một nước nông nghiệp lạc hậu nên việc xây dựng một nền kinh tế mới là vô vàn khó khăn. Vì thế dẫn đến trang thiết bị công nghệ kỹ thuật lạc hậu, lỗi thời. Theo UNDP Việt Nam ở trình độ công nghệ lạc hậu 2/7 của thế giới , thiết bị máy móc lạc hậu 2-3 thế hệ (có lĩnh vực 4-5 thế hệ). Lao động thủ công vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng số lao động xã hội. Do đó năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất của nước ta còn rất thấp so với khu vực và thế giới

Kết cấu hạ tầng như hệ thống đường giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống các công trình xây dựng ... còn rất lạc hậu kém phát triển. Mật độ

đường giao thông km bằng 1% so với mức trung bình của thế giới; tốc độ truyền thông trung bình cả nước chậm hơn thế giới 30 lần. Hiện nay hệ thống giao thông của chúng ta chủ yếu phát triển ở những vùng đồng bằng còn những vùng núi và trung du thì còn rất hạn chế.

Do sự phân công lao động thấp kém kết hợp với cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng chưa phát triển đã làm cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế diễn ra chậm. Nhìn chung nền kinh tế nước ta chưa thoát khỏi nền kinh tế nông nghiệp sản xuất nhỏ. Nông nghiệp vẫn thu hút tới 70% lực lượng lao động nhưng chỉ chiếm 26% trong tổng GDP. Trong công nghiệp thì các ngành công nghiệp hiện đại, công nghiệp công nghệ cao còn chiếm tỷ lệ nhỏ. Các ngành công nghiệp truyền thống do công nghệ lạc hậu cũng không đáp ứng được nhu cầu trong nước nhiều mặt hàng quan trọng vẫn phải nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước thì cũng là những đơn vị liên doanh hoặc doanh nghiệp nước ngoài.

Khi chuyển sang cơ chế thị trường định hướng XHCN một bộ phận không nhỏ các doanh nghiệp nhà nước còn nhiều bất ổn, hoạt động không hiệu quả. Các doanh nghiệp tư nhân phát triển mạnh nhưng quy mô nhỏ do đó đã làm cho khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường trong nước cũng như thị trường nước ngoài còn rất yếu. Hiện nay các mặt hàng có sức cạnh tranh được và xuất khẩu thì chủ yếu trong ngành dệt may, hàng thủ công, lương thực thực phẩm ... hiện nay chất lượng hàng hóa của VN còn thấp giá cả cao vì thế khả năng cạnh tranh còn yếu.

Hai là, thị trường dân tộc thống nhất đang trong quá trình hình thành chưa đồng bộ

Thị trường hàng hóa dịch vụ. Đây là thị trường phát triển khá mạnh. cùng với sự phát triển KTTT thì thị trường hàng hóa dịch vụ ngày càng phát triển. Với số lượng hàng hóa ngày càng nhiều, chủng loại phong phú, chất lượng đa dạng. Nó lôi cuốn sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế nhiều loại hình

doanh nghiệp. Tuy nhiên thị trường này còn nhiều hiện tượng tiêu cực như hiện tượng hàng giả, hàng nhập lậu, hàng nhái nhãn hiệu gây sự rối loạn thị trường.

Thị trường hàng hóa sức lao động. Thị trường mới manh nha và mang nhiều tính tự phát. Đã có sự hình thành một số trung tâm giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động nhưng đã nảy sinh hiện tượng khủng hoảng. nét nổi bật của thị trường này là cung về lao động ngành nghề nhỏ hơn cầu rất nhiều, trong khi đó cung về sức lao động giản đơn lại vượt xa cầu. Nhiều người có sức lao động không tìm được việc làm.

Thị trường tiền tệ, thị trường vốn đã có nhiều tiến bộ; tuy nhiên vẫn còn nhiều điều khó khăn như nhiều doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp tư nhân rất thiếu vốn nhưng không vay được vì vướng mắc thủ tục trong khi nhiều ngân hàng thương mại huy động được vốn nhưng lại không thể cho vay để ứ đọng vốn. Thị trường chứng khoán đã được hình thành nhưng hoạt động của thị trường này còn chưa mạnh số lượng hàng hóa giao dịch trên thị trường còn ít mức huy động vốn chưa cao và số lượng doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia thị trường này còn rất ít .

Ngoài các thị trường trên còn một số thị trường mới được hình thành song sự phát triển còn nhiều bất cập như là thị trường bất động sản. Đây là thị trường mới ra nhưng hoạt động của nó còn rất khiêm tốn. Các hoạt động giao dịch chủ yếu diễn ra ngầm không kiểm soát được dẫn đến những cơn sốt giá đất ở các đô thị lớn như Hà Nội , TP Hồ Chí Minh.

Ba là, nhiều thành phần kinh tế tham gia thị trường

Đặc trưng của nền KTTT định hướng XHCN ở Việt Nam có nhiều thành phần kinh tế tham gia trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo do vậy nên kinh tế ở nước ta có nhiều loại hình sản xuất hàng hóa cùng tồn tại đan xen với nhau, trong đó sản xuất hàng hóa nhỏ phân tán còn phổ biến

Bốn là, quản lý nhà nước về kinh tế xã hội còn yếu

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng ta nhận định về vấn đề này như sau “Hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách chưa đồng bộ và nhất quán, thực hiện chưa nghiêm, công tác tài chính, ngân hàng giá cả, kế hoạch hóa, quy hoạch xây dựng quản lý đất đai còn nhiều yếu kém, thủ tục hành chính...đổi mới chậm. Thương nghiệp nhà nước bỏ trống một số trận địa quan trọng, chưa phát huy tốt vai trò chủ đạo trên thị trường. Quản lý xuất nhập khẩu còn nhiều sơ hở, tiêu cực, một số trường hợp gây tác động xấu tới sản xuất. Chế độ phân phối còn bất hợp lý. Bội chi ngân sách và nhập siêu còn lớn. Lạm phát tuy được kiềm chế nhưng chưa vững chắc”

Năm là, sự hình thành thị trường trong nước gắn với mở rộng kinh tế đối ngoại hội nhập vào thị trường khu vực và thế giới, trong hoàn cảnh trình độ phát triển khoa học – kỹ thuật ở nước ta thấp xa so với hầu hết các nước trên thế giới

Hiện nay xu thế toàn cầu hóa và khu vực hóa về kinh tế đang diễn ra mạnh mẽ nó đặt ra cho mỗi nước những thuận lợi nhưng đồng thời là những khó khăn thách thức hết sức gay gắt. chúng ta cũng đang chủ động từng bước hội nhập nền kinh tế vào khu vực và vào thế giới. Tuy nhiên với thực trạng nền kinh tế của chúng ta như hiện nay vấn đề hội nhập đang đặt ra cho nhà nước và các doanh nghiệp phát huy nỗ lực để chuẩn bị tốt cho quá trình hội nhập. Phải đẩy mạnh CNH-HĐH nền kinh tế để khi chúng ta chủ động hội nhập sẽ không bị bỡ ngỡ và hội nhập một cách có hiệu quả.

Chương 3: Những giải pháp và hướng phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa luôn được Đảng ta quan tâm đặc biệt. Kể từ Đại hội IX của Đảng tháng 4-

2001, Đảng ta đã khẳng định: Kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta và kể từ đó đến nay vấn đề hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN được đặt ra cấp bách trong các Đại hội X, XI, XII, XIII của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương đã ra hai nghị quyết chuyên đề về vấn đề này: Nghị quyết Trung ương 6 khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN và Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN (trên cơ sở tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa X). Cho tới hiện nay, việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa, Việt Nam cũng cần phải đưa ra các giải pháp như sau:

Một là, Xây dựng thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN phải được đặt trong dòng chảy phát triển hiện thực của nhân loại và trình độ phát triển hiện thực của đất nước.

Xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng

Xã hội chủ nghĩa cần phải có cách tiếp cận từ thực tiễn: Thực tiễn sự phát triển kinh tế thị trường trên thế giới và thực tiễn sự phát triển kinh tế thị trường của Việt Nam trong mối quan hệ biện chứng; hơn nữa mối quan hệ đó là – Kinh tế thị trường của Việt Nam là một bộ phận (nhỏ) của Kinh tế thị trường thế giới chứ không phải ngược lại. Không thể xem xét và xây dựng thể chế Kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa từ tư duy lý luận tư biện, xa rời thực tiễn.

Vấn đề xây dựng và hoàn thiện thể chế Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không thể được xem xét tách biệt với toàn bộ quá trình phát triển theo định hướng XHCN của một quốc gia trong điều kiện và trình độ phát triển cụ thể của thế giới. Về vấn đề này Mác và Ăngghen đã chỉ rõ: CNXH là kết quả của những sự vận động - phong trào hiện thực của sự phát triển xã hội loài người; “Đối với chúng ta, Chủ nghĩa Cộng sản không phải là một trạng

thái cần phải sáng tạo ra, không phải là một lý thuyết giáo điều khô cứng buộc thực tiễn phải khuôn theo...Những điều kiện của phong trào ấy là do những tiền đề hiện đang tồn tại đề ra”

Quan điểm của Đảng ta về phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là: xây dựng một đất nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đây là cách tiếp cận theo mục tiêu phát triển bao trùm; tất cả các mục tiêu ở cấp thấp hơn, các cơ chế, chính sách và giải pháp phải chịu sự chi phối và hướng tới mục tiêu bao trùm này. Như vậy, phải chăng có thể hiểu rằng tính định hướng XHCN trong sự phát triển của đất nước chính là hướng tới thực hiện ngày càng tốt hơn, hiệu quả hơn và ở trình độ cao hơn mục tiêu bao trùm trên. Đây cũng chính là “sự vận động - phong trào hiện thực của sự phát triển” xã hội đi lên CNXH như Mác - Ăngghen nói, chứ không phải là khuôn theo những nhận thức lý thuyết giáo điều khô cứng.

Hai là, thực hiện nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần

Khi nước ta chuyển sang nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường, cần phải đổi mới cơ cấu sở hữu cũ (sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể) bằng cách đa dạng hoá các hình thức sở hữu. Trên cơ sở này, thực hiện nhất quán, lâu dài chính sách phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần. Lấy việc phát triển sức sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế xã hội, cải thiện đời sống nhân dân làm mục tiêu quan trọng để khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế. Trong những năm tới, cần phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, sắp xếp lại khu vực doanh nghiệp nhà nước, thực hiện tốt chủ trương cổ phần hoá và đa dạng hoá sở hữu đối với những doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm 100% vốn. Đẩy mạnh việc đổi mới khoa học kỹ thuật và công nghệ. Phát triển kinh tế tập thể dưới nhiều hình thức đa dạng, trong đó kinh tế hợp tác làm lòng cốt. Khuyến khích kinh tế cá thể, tiểu chủ phát triển cả ở thành thị và nông thôn. Khuyến khích kinh tế tư bản tư

nhân phát triển trong những ngành nghề sản xuất mà luật pháp không cấm. Phát triển kinh tế tư bản nhà nước dưới các hình thức liên doanh, liên kết giữa kinh tế tư nhân trong và ngoài nước.

Ba là, đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá, ứng dụng nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật, trên cơ sở đó đẩy mạnh phân công lao động xã hội

Sự phát triển của phân công lao động xã hội do sự phát triển của lực lượng sản xuất quyết định, cho nên muốn mở rộng phân công lao động xã hội cần đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của nền sản xuất lớn, hiện đại. Cùng với việc trang bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại cho các ngành, các lĩnh vực của nền kinh tế trong quá trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá, tiến hành phân công lao động và phân bố dân cư trong cả nước, hình thành cơ cấu hợp lý cho phép khai thác tốt nhất các nguồn lực đất nước, tạo nên sự tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững của toàn bộ nền kinh tế.

Bốn là, hình thành và phát triển đồng bộ các loại thị trường

Hình thành đồng bộ các loại thị trường là một yêu cầu khách quan của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Tư duy và chính sách về hình thành và phát triển đồng bộ các loại thị trường được khởi nguồn từ Đại hội lần thứ VI của Đảng với tư tưởng giải phóng sức sản xuất hàng hoá và lưu thông hàng hoá bằng việc thực hiện ba chương trình mục tiêu về lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Tư duy này tiếp tục được làm rõ ở Đại hội Đảng lần VII, VIII. Đến đại hội lần IX của Đảng vạch rõ ràng và dứt khoát hơn chủ trương xây dựng đồng bộ các loại thị trường theo định hướng XHCN.

Năm là, mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại

Mở cửa kinh tế hội nhập vào kinh tế khu vực và thế giới để thu hút vốn, kỹ thuật và công nghệ hiện đại, khai thác tiềm năng và thế mạnh của đất nước. Nhưng cần quán triệt nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi, không can thiệp vào

nội bộ của nhau, mở rộng theo hướng đa phương hoá, đa dạng hoá các hình thức kinh tế đối ngoại, coi xuất khẩu là trọng điểm của kinh tế đối ngoại, giảm nhập siêu, ưu tiên nhập tư liệu sản xuất để phục vụ sản xuất.

Sáu là, giữ vững ổn định chính trị, hoàn thiện hệ thống luật pháp

Sự ổn định về chính trị là điều kiện để các nhà sản xuất kinh doanh trong nước và nước ngoài yên tâm đầu tư. Muốn giữ vững sự ổn định chính trị ở nước ta hiện nay cần tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, nâng cao hiệu lực quản lý của nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đồng thời, sự đồng bộ về hệ thống pháp luật là công cụ để nhà nước quản lý nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động kinh tế, buộc các doanh nghiệp chấp nhận sự điều tiết của nhà nước.

Xoá bỏ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp, hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế của nhà nước.

Điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự phát triển kinh tế hàng hoá ở nước ta. Để nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý của nhà nước, cần nâng cao năng lực của các cơ quan luật pháp, hành pháp và tư pháp, có hệ thống chính sách nhất quán để tạo môi trường ổn định và thuận lợi cho hoạt động kinh tế, hạn chế khắc phục những mặt tiêu cực của cơ chế thị trường. Nhà nước sử dụng các biện pháp kinh tế là chính để điều tiết nền kinh tế, chứ không phải là mệnh lệnh. Vì vậy, phải tiếp tục đổi mới và hoàn thiện chính sách tài chính, chính sách tiền tệ, chính sách tiền lương và giá cả. Hiện nay, mặc dù nền kinh tế thị trường định hướng XHCN nước ta còn ở trình độ kém phát triển, bởi lẽ cơ sở vật chất, kỹ thuật còn lạc hậu, thấp kém, nền kinh tế ít nhiều còn mang tính tự cấp tự túc. Tuy nhiên, nước ta không lặp lại nguyên vẹn tiến trình phát triển của các nước đi trước : Kinh tế hàng hoá giản đơn chuyển lên kinh tế thị trường tự do, rồi từ kinh tế thị trường tự do chuyển lên kinh tế thị trường hiện đại, mà cần phải và có thể xây dựng nền kinh tế thị

trường hiện đại định hướng xã hội chủ nghĩa theo kiểu rút ngắn. Điều này có nghĩa là phải đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá để phát triển nhanh chóng lực lượng sản xuất, xây dựng tương đối được cơ sở vật chất kĩ thuật, nắm bắt kịp thời với tốc độ phát triển chung của thế giới. Nhà nước có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc quản lý kinh tế vĩ mô và thực hiện định hướng XHCN. Chặng đường sắp tới của đổi mới và phát triển kinh tế xã hội là chặng đường tiếp tục đấu tranh mạnh mẽ hơn, dứt khoát hơn, kiên quyết hơn để khắc phục những yếu kém trên đây, phát huy những thế mạnh của đất nước. Các thành quả đổi mới đã đạt được, chiếm lĩnh những kiến thức tiên tiến của thời đại, tạo ra những bước bứt phá mới. Chặng đường sắp tới là chặng đường vươn lên chất lượng cao để đạt tốc độ nhanh của sự phát triển.

Chương 4 : Rút ra kết luận và liên hệ bản thân

1.Kết luận:

Ngày nay, trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta đặt con người lên hàng đầu, coi con người là động lực nhưng cũng là mục tiêu của sự phát triển. Chủ trương phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa luôn xuyên suốt các kỳ đại hội của Đảng và ngày càng được cụ thể hóa trên tất cả các mặt của đời sống xã hội nhằm phục vụ cho sự phát triển con người một cách tốt nhất.

Là một người trẻ chúng ta cũng cần nhận thức đúng đắn để đưa ra các giải pháp thực tế các vấn đề về kinh tế thị trường, từ đó đưa ra giải pháp chung nhất về kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Việt Nam là một nước đang phát triển, vấn đề thị trường kinh tế hết sức quan trọng. Chính vì vậy, cần tận dụng những nguồn lực, tiềm năng vốn có, phát huy và trau dồi tốt khoa học kĩ thuật để nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng được đi lên.

2.Liên hệ bản thân:

Thứ nhất, mỗi chúng ta cần phải nghiêm túc trong việc nghiên cứu những nội dung về kinh tế thị trường trong lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, đặc biệt là trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Là lực lượng sản xuất trình độ cao trong tương lai, góp phần trực tiếp trong sự nghiệp CNH, HĐH của nước ta, đồng thời cũng là nhân tố quan trọng hoạt động trong nền kinh tế. Chính vì vậy, lực lượng sinh viên cần có sự hiểu biết nhất định về sự vận động, tính khách quan của nền kinh tế thị trường, trong đó có sự vận động của quy luật giá trị trong nền kinh tế hàng hóa.

Thứ hai, Tích cực tham gia các hoạt động rèn luyện kỹ năng, thực tập nhiều để tích lũy kinh nghiệm, sẵn sàng chuẩn bị cho cuộc hành trình lao động sau này.

Là một công nhân Việt Nam cũng luôn nhớ rõ nhiệm vụ của mình: đưa nước ta thoát khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng cho nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nguồn lực con người, năng lực khoa học và công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng an ninh được tăng cường, thể chế kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa được hình thành về cơ bản, vị thế của nước ta trên trường quốc tế được nâng cao.

Cuối cùng là luôn phải đề cập đến là việc nâng cao trình độ của bản thân, nắm bắt và ứng dụng khoa học kỹ thuật nếu có điều kiện. Cách mạng 4.0 đã đặt con người trước cuộc cạnh tranh khốc liệt về việc làm không chỉ giữa những người lao động mà chúng ta còn đang trong cuộc đua với trí tuệ nhân tạo mà điển hình là robot. Để có thể thích nghi và đương đầu với thử thách, mỗi sinh viên cần mở rộng tư duy, sẵn sàng học hỏi tiếp thu những thành tựu khoa học kỹ thuật. Việc phát triển kỹ năng mềm với sinh viên cũng là yếu tố rất quan trọng trong quá trình tìm kiếm mục tiêu và hoàn thiện mơ ước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS.TS Đoàn Xuân Thủy, Học viện Chính trị quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng
3. Tổng cục Thống kê, Niên giám thống kê 2013, Nxb Thống kê, HN, 2014
4. Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin
5. https://tailieuxanh.com/vn/tlID1890188_danh-gia-thuc-trang-nen-kinh-te-thi-truong-dinh-huong-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam.html
6. <http://zaidap.com/nen-kinh-te-thi-truong-dinh-huong-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam-d264616.htm>